

DANH SÁCH

Hộ gia đình đề nghị bổ sung kinh phí từ nguồn huy động hợp pháp để cấp bù cho đủ định mức hỗ trợ xây dựng mới nhà ở thuộc Dự án 1, Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn xã Sơn Nham năm 2025 (đợt 1)

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày 28/3/2025 của UBND xã Sơn Nham)

STT	Họ và tên chủ hộ	Nơi cư trú (Thôn)	Dân tộc	Mã số hộ nghèo	Nội dung hỗ trợ						Ghi chú (Mã số hộ nghèo, họ và tên hộ đã được phê duyệt tại Quyết định 2436/QĐ-UBND ngày 05/12/2022, Quyết định 1885/QĐ-UBND ngày 13/9/2023 và Quyết định 110/QĐ-UBND ngày 14/02/2025 của Chủ tịch UBND huyện Sơn Hà)	Tổng kinh phí được phân bổ tại Quyết định số 278/QĐ-UBND ngày 30/12/2024; Quyết định số 279/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 của UBND huyện Sơn Hà	Số kinh phí đề nghị bổ sung từ nguồn huy động hợp pháp để cấp bù cho đủ định mức hỗ trợ xây dựng mới nhà ở
					Nhà ở	Đất ở	Đất sản xuất	Chuyển đổi nghề	Nước sinh hoạt phân tán	Nhu cầu vay vốn tín dụng (ĐV: Đồng)			
1	Đinh Thị Tẩy	thôn Bàu Sơn	Hrê	58	x					x	MS hộ nghèo 107, Quyết định số 2436/QĐ-UBND ngày 05/12/2022 của Chủ tịch UBND huyện Sơn Hà	46.000.000	14.000.000
2	Đinh Văn Qua	thôn Bàu Sơn	Hrê	59	x					x	MS hộ nghèo 59, Quyết định số 110/QĐ-UBND ngày 14/02/2025 của Chủ tịch UBND huyện Sơn Hà	46.000.000	14.000.000
3	Đinh Thị Hoàng	thôn Bàu Sơn	Hrê	47	x						MS hộ nghèo 47, Quyết định số 110/QĐ-UBND ngày 14/02/2025 của Chủ tịch UBND huyện Sơn Hà	46.000.000	14.000.000
4	Đinh Ngủi	thôn Bàu Sơn	Hrê	51	x					x	MS hộ nghèo 51, Quyết định số 110/QĐ-UBND ngày 14/02/2025 của Chủ tịch UBND huyện Sơn Hà	46.000.000	14.000.000

STT	Họ và tên chủ hộ	Nơi cư trú (Thôn)	Dân tộc	Mã số hộ nghèo	Nội dung hỗ trợ						Ghi chú (Mã số hộ nghèo, họ và tên hộ đã được phê duyệt tại Quyết định 2436/QĐ-UBND ngày 05/12/2022, Quyết định 1885/QĐ-UBND ngày 13/9/2023 và Quyết định 110/QĐ-UBND ngày 14/02/2025 của Chủ tịch UBND huyện Sơn Hà)	Tổng kinh phí được phân bổ tại Quyết định số 278/QĐ-UBND ngày 30/12/2024; Quyết định số 279/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 của UBND huyện Sơn Hà	Số kinh phí đề nghị bổ sung từ nguồn huy động hợp pháp để cấp bù cho đủ định mức hỗ trợ xây dựng mới nhà ở
					Nhà ở	Đất ở	Đất sản xuất	Chuyển đổi nghề	Nước sinh hoạt phân tán	Nhu cầu vay vốn tín dụng (ĐV: Đồng)			
5	Đình Liêu	thôn Bàu Sơn	Hrê	33	x					x	MS hộ nghèo 33, Quyết định số 110/QĐ-UBND ngày 14/02/2025 của Chủ tịch UBND huyện Sơn Hà	46.000.000	14.000.000
6	Đình Văn Tiên	thôn Cận Sơn	Hrê	100	x					x	MS hộ nghèo 196, Quyết định số 2436/QĐ-UBND ngày 05/12/2022 của Chủ tịch UBND huyện Sơn Hà	46.000.000	14.000.000
7	A Bôn	thôn Cận Sơn	Hrê	101	x					x	MS hộ nghèo 183, Quyết định số 1885/QĐ-UBND ngày 13/9/2023 của Chủ tịch UBND huyện Sơn Hà	46.000.000	14.000.000
8	Đình Thị Tiểu	thôn Cận Sơn	Hrê	103	x						MS hộ nghèo 103, Quyết định số 110/QĐ-UBND ngày 14/02/2025 của Chủ tịch UBND huyện Sơn Hà	46.000.000	14.000.000
9	Đình Thị Mít	thôn Cận Sơn	Hrê	70	x					x	MS hộ nghèo 70, Quyết định số 110/QĐ-UBND ngày 14/02/2025 của Chủ tịch UBND huyện Sơn Hà	46.000.000	14.000.000
10	Đình Thị Hứa (Đình Yêu)	thôn Chàm Rao	Hrê	137	x					x	MS hộ nghèo 137, Quyết định số 110/QĐ-UBND ngày 14/02/2025 của Chủ tịch UBND huyện Sơn Hà	46.000.000	14.000.000

STT	Họ và tên chủ hộ	Nơi cư trú (Thôn)	Dân tộc	Mã số hộ nghèo	Nội dung hỗ trợ						Ghi chú (Mã số hộ nghèo, họ và tên hộ đã được phê duyệt tại Quyết định 2436/QĐ-UBND ngày 05/12/2022, Quyết định 1885/QĐ-UBND ngày 13/9/2023 và Quyết định 110/QĐ-UBND ngày 14/02/2025 của Chủ tịch UBND huyện Sơn Hà)	Tổng kinh phí được phân bổ tại Quyết định số 278/QĐ-UBND ngày 30/12/2024; Quyết định số 279/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 của UBND huyện Sơn Hà	Số kinh phí đề nghị bổ sung từ nguồn huy động hợp pháp để cấp bù cho đủ định mức hỗ trợ xây dựng mới nhà ở
					Nhà ở	Đất ở	Đất sản xuất	Chuyển đổi nghề	Nước sinh hoạt phân tán	Nhu cầu vay vốn tín dụng (ĐV: Đồng)			
11	Đình Văn Sắp	thôn Chàm Rao	Hrê	147	x					x	MS hộ nghèo 147, Quyết định số 110/QĐ-UBND ngày 14/02/2025 của Chủ tịch UBND huyện Sơn Hà	46.000.000	14.000.000
12	Đình Thị Hoa	thôn Xà Nay	Hrê	155	x					x	MS hộ nghèo 288, Quyết định số 1885/QĐ-UBND ngày 13/9/2023 của Chủ tịch UBND huyện Sơn Hà	46.000.000	14.000.000
13	Đình Sĩ Môn	thôn Xà Nay	Hrê	189	x					x	MS hộ nghèo 189, Quyết định số 110/QĐ-UBND ngày 14/02/2025 của Chủ tịch UBND huyện Sơn Hà	46.000.000	14.000.000
14	Đình Trà	Thôn Xà Nay	Hrê	158	x						MS hộ nghèo 158, Quyết định số 110/QĐ-UBND ngày 14/02/2025 của Chủ tịch UBND huyện Sơn Hà	46.000.000	14.000.000
15	Đình Thị Tường	Thôn Xà Nay	Hrê	161	x						MS hộ nghèo 161, Quyết định số 110/QĐ-UBND ngày 14/02/2025 của Chủ tịch UBND huyện Sơn Hà	46.000.000	14.000.000
16	Đình Thị Đế	Thôn Xà Nay	Hrê	151	x						MS hộ nghèo 151, Quyết định số 110/QĐ-UBND ngày 14/02/2025 của Chủ tịch UBND huyện Sơn Hà	46.000.000	14.000.000

STT	Họ và tên chủ hộ	Nơi cư trú (Thôn)	Dân tộc	Mã số hộ nghèo	Nội dung hỗ trợ						Ghi chú (Mã số hộ nghèo, họ và tên hộ đã được phê duyệt tại Quyết định 2436/QĐ-UBND ngày 05/12/2022, Quyết định 1885/QĐ-UBND ngày 13/9/2023 và Quyết định 110/QĐ-UBND ngày 14/02/2025 của Chủ tịch UBND huyện Sơn Hà)	Tổng kinh phí được phân bổ tại Quyết định số 278/QĐ-UBND ngày 30/12/2024; Quyết định số 279/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 của UBND huyện Sơn Hà	Số kinh phí đề nghị bổ sung từ nguồn huy động hợp pháp để cấp bù cho đủ định mức hỗ trợ xây dựng mới nhà ở
					Nhà ở	Đất ở	Đất sản xuất	Chuyển đổi nghề	Nước sinh hoạt phân tán	Nhu cầu vay vốn tín dụng (ĐV: Đồng)			
17	Đình Thị Réo	Thôn Xà Nay	Hrê	164	x						MS hộ nghèo 164, Quyết định số 110/QĐ-UBND ngày 14/02/2025 của Chủ tịch UBND huyện Sơn Hà	46.000.000	14.000.000
Tổng cộng		17								11		782.000.000	238.000.000